

Số: **43** /2019/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định về cơ chế quản lý thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành
kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 336/TTr-STC ngày 23 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định về cơ chế quản lý thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn như sau:

1. Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia do Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với vốn đầu tư), Sở Tài chính (đối với vốn sự nghiệp) sau thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ khi nhận được thông báo) kịp thời thông báo cho các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án, tiểu dự án căn cứ quy định hiện hành và tình hình thực tế của các đơn vị thụ hưởng chương trình để đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ kế hoạch vốn cho từng dự án của Chương trình (đối với các dự án có từ 2 đơn vị tham gia thực hiện trở lên thì phân bổ kinh phí chi tiết đến các đơn vị thực hiện); trong đó chỉ rõ hoạt động ưu tiên, mức và lý do tăng, giảm kinh phí cho từng dự án so với năm báo cáo.”

2. Khoản 3 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Việc giao kế hoạch vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện như sau:

a) Đối với kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm định phương án phân bổ vốn, tổng hợp, cân đối, dự kiến phân bổ kế hoạch vốn đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia, xem xét khả năng lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình, dự án và các nguồn vốn khác (nếu có) đảm bảo đúng quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định giao cho các Chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chi tiết đến từng dự án.

b) Đối với kế hoạch vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định phương án phân bổ vốn, tổng hợp, cân đối, dự kiến phân bổ vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia, xem xét khả năng lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình, dự án và các nguồn vốn khác (nếu có) đảm bảo đúng quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định giao cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong đó:

- Đối với vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo từng nội dung trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về nội dung hỗ trợ hàng năm;

- Đối với vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Phân bổ kinh phí chi tiết đến từng dự án đối với các dự án do các đơn vị cấp tỉnh thực hiện.

Phân bổ tổng kinh phí cho các huyện, thành phố theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ quy định hiện hành, hướng dẫn của các Bộ, ngành chủ quản thực hiện phân bổ chi tiết kinh phí để tổ chức thực hiện, đồng thời gửi Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần để tổng hợp, giám sát và báo cáo các Bộ, ngành Trung ương theo quy định;

- Đối với vốn ngân sách địa phương: Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cho các huyện, thành phố để thực hiện. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện

phân bổ lồng ghép với nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác chi tiết đến từng dự án để thực hiện theo quy định.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 11 tháng 01 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KTTCKT, NCPC (Hiên)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải